



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 4
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492

Địa chỉ: số 198 - đường Trường Chinh - Tp Vinh - Nghệ An
Điện thoại: 038.3853804 - 3854370 Fax: 038.3854494
Website: www.c92.com.vn Email: c92@c92.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2013



Tp Vinh, tháng 4 năm 2014



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 4
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492
Địa chỉ: số 198 - Trường Chinh - Thành phố Vinh - Nghệ An
Điện thoại: 038.3853804 - 3854370 Fax: 038.3854494
Website: www.c92.com.vn Email: c92@c92.com.vn

Số: 32 BC/HĐQT

Tp Vinh, ngày 03 tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
NĂM 2013

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch đầy đủ bằng tiếng việt: **Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492**

Tên giao dịch: **CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492**

Tên viết tắt: C92

Nhãn hiệu thương mại:



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 2900329305 do Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An cấp thay đổi lần 5 ngày 23/9/2013.

Vốn điều lệ: 27.600.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 27.600.000.000 đồng

Địa chỉ : 198 Trường Chinh - TP Vinh - Nghệ An.

Điện thoại : 038.3853804 Fax: 038.3854494.

Website : c92.com.vn E-mail: c92@c92.com.vn

Mã cổ phiếu: C92

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 02/6/1992, Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 4 (Tổng Công ty) ra Quyết định số 56/QĐ/TCCB-LĐ thành lập Công trường I, là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty.

- Ngày 16/01/1995, Công trường I được đổi tên là Xí nghiệp Công trình I hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty. Nhiệm vụ của Công ty là xây dựng các công trình và thực hiện kế hoạch do Tổng Công ty giao nhằm đảm bảo về tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh doanh.

- Ngày 30/8/1997, Xí nghiệp Công trình I được đổi tên là Công ty Công trình Giao thông 492 theo Quyết định số 172/QĐ/TCCB-LĐ của Tổng Công ty. Công ty Công trình Giao thông 492 được Tổng Công ty trực tiếp giao nhiệm vụ xây dựng các công trình và được uỷ quyền giao dịch, ký kết các hợp đồng và vay vốn xây dựng công trình theo phương thức tự hạch toán.

- Đề phù hợp với sự phát triển của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như cùng hoà nhập vào nền kinh tế thị trường của đất nước, ngày 28/09/1998, Công ty được chuyển thành Doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập theo Quyết định số 2448/1998/QĐ/BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Ngày 05/02/2002, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải công nhận Công ty Công trình giao thông 492 xếp hạng lên Doanh nghiệp Nhà nước hạng I.

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp, đổi mới và cổ phần hoá doanh nghiệp, ngày 29/04/2004, Bộ Giao thông Vận tải ra Quyết định số 1227/QĐ-BGTVT chuyển Doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Công trình giao thông 492 thành Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 492 (ECOJCOM 492) thuộc Tổng công ty có sự chi phối của Nhà nước, là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập.

- Ngày 14/02/2005, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 492 và thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

- Ngày 23/02/2005, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703000504.

- Ngày 10/7/2010, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 số 2900329305.

- Ngày 19/11/2007, Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 chính thức giao dịch 1,2 triệu cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cp) trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là C92.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh kinh doanh :

- Ngành nghề kinh doanh:

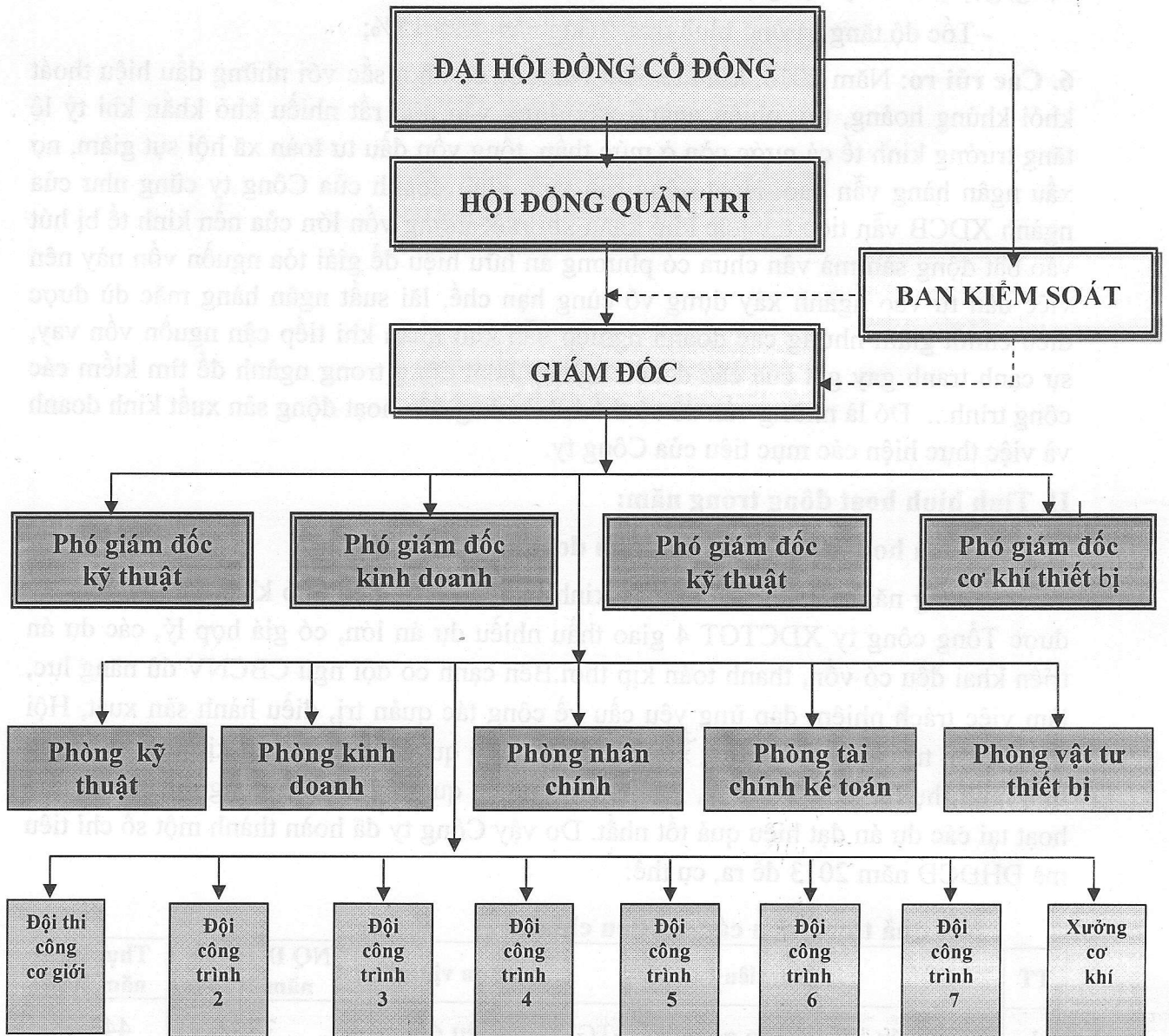
- Xây dựng các công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng, thuỷ lợi;
- Đầu tư xây dựng công trình giao thông theo hình thức BOT, BT;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông đúc sẵn;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị giao thông vận tải;
- Xây dựng đường dây và trạm điện đến 35KV;
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh dịch vụ thương mại.

- Địa bàn kinh doanh:

Các công trình mà Công ty đã và đang thi công trải dài trên cả nước. Trong năm 2013, Công ty đang triển khai các dự án: Cầu Sông Hồng - Phú Thọ; Gói 5 Nội Bài - Nhật Tân; Cầu Đông Trù - Hà Nội, Cầu Chanh - Hải Dương; Cầu Nguyễn Tri Phương - Tp Đà Nẵng; cầu Kỳ Lam - Quang Nam; Cầu Hòa Phước - Tp Đà Nẵng; Cầu Thới An - Bình Dương; Cầu Pá Mô - Lai Châu; 4 Cầu trên QL5 - Hà Nội - Hải Phòng, cầu Nghèn - Hà Tĩnh, tuyến Long Thành Dầu Dây - Tp HCM.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
 - Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492**



Ghi chú: → : Quản lý, điều hành trực tiếp

---> : Giám sát hoạt động

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển: Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung và dài hạn:

* Mục tiêu phát triển của C92 là đổi mới, hiệu quả và phát triển bền vững; mọi cán bộ quản lý và người lao động của công ty phải nỗ lực cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, tin tưởng, gắn bó với doanh nghiệp; tạo khối đoàn kết, thống nhất, không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động kinh doanh, xây dựng công ty phát triển bền vững.

* Định hướng phát triển đến năm 2015: Xây dựng công ty thành một doanh nghiệp xây dựng mạnh, đa sở hữu. Lấy xây lắp các công trình giao thông, công nghiệp là hướng phát triển chính và hiệu quả làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của công ty, đồng thời phát triển một số ngành có lợi thế cạnh tranh như: kinh doanh bất động sản. Xây dựng đội ngũ cán bộ - công nhân chuyên nghiệp, có trình độ tay nghề cao, có tinh thần lao động sáng tạo; không ngừng nâng cao đời sống người lao động, góp phần xây dựng CIENCO4 thành một Tổng công ty mạnh.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 15%;

6. Các rủi ro: Năm 2013, kinh tế Việt Nam đã có khởi sắc với những dấu hiệu thoát khỏi khủng hoảng, tuy nhiên ngành xây dựng vẫn còn rất nhiều khó khăn khi tỷ lệ tăng trưởng kinh tế cả nước còn ở mức thấp, tổng vốn đầu tư toàn xã hội sụt giảm, nợ xấu ngân hàng vẫn cao. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như của ngành XD/CB vẫn tiếp tục gặp khó khăn khi một lượng vốn lớn của nền kinh tế bị hút vào bất động sản mà vẫn chưa có phương án hữu hiệu để giải tỏa nguồn vốn này nên việc đầu tư vào ngành xây dựng vô cùng hạn chế, lãi suất ngân hàng mặc dù được điều chỉnh giảm nhưng các doanh nghiệp vẫn khó khăn khi tiếp cận nguồn vốn vay, sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành để tìm kiếm các công trình... Đó là những vấn đề có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2013, mặc dù nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn nhưng công ty được Tổng công ty XDCTGT 4 giao thầu nhiều dự án lớn, có giá hợp lý, các dự án triển khai đều có vốn, thanh toán kịp thời. Bên cạnh có đội ngũ CBCNV đủ năng lực, làm việc trách nhiệm đáp ứng yêu cầu về công tác quản trị, điều hành sản xuất, Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên đưa ra nghị quyết, chủ trương kịp thời sát đúng tình hình thực tế của Công ty, Ban Giám đốc đã quản lý và chủ động điều hành linh hoạt tại các dự án đạt hiệu quả tốt nhất. Do vậy Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu mà ĐHCĐ năm 2013 đề ra, cụ thể:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHCĐ năm 2013	Thực hiện năm 2013
1	Giá trị sản lượng (bao gồm thuế GTGT)	triệu đồng	330.000	442.682
2	Doanh thu và thu nhập khác	triệu đồng	310.000	409.591
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	6.500	8.186
4	Đầu tư tài sản	triệu đồng	15.400	4.744
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥ 15	15
6	Thu nhập bình quân của người lao động	đồng/ người/ tháng	≥ 7.500.000	8.500.000

Đánh giá:

- Giá trị sản lượng đạt 134% kế hoạch năm, tăng 38,7% so với năm 2012;
- Doanh thu và thu nhập khác đạt 132,13% kế hoạch năm, tăng 33,9% so với năm 2012;

- Lợi nhuận trước thuế đạt 125,93% so với kế hoạch năm, tăng 43,36% so với năm 2012;
- Đầu tư tài sản cố định đạt 30,81% so với kế hoạch năm, tăng 46,35% so với năm 2012;
- Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến 15%, bằng 100% so với năm 2012;
- Thu nhập bình quân người lao động được nâng lên, đạt 141,67% kế hoạch năm, tăng 14,09% so với năm 2012, CBCNV đều đủ việc làm, điều kiện làm việc, nơi ăn, nghỉ, môi trường làm việc được nâng lên;

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Nguyễn Anh Hưng

- Chức vụ : Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25 - 12 - 1974
- Quê quán : Đồng Văn - Thanh Chương - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : số 1/223 - Trần Hưng Đạo - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Ths. Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Xây dựng công trình biển & dầu khí
- Quá trình công tác:
 - 05/1999 - 05/2003 : Cán bộ kỹ thuật Công ty CP XD&ĐT 492
 - 05/2003 - 09/2005 : Đội phó Đội CT6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 09/2005 - 10/2007 : Đội trưởng Đội CT 6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 10/2007 - 07/2009 : Phó Giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
 - 07/2009 - 04/2010 : Giám đốc điều hành Công ty CP XD&ĐT 492
 - 04/2010 đến nay : Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành
- Số cổ phần nắm giữ : 56.954 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 2,1% VDL
- Số lượng cổ phiếu của những người có liên quan: 15.065 cổ phiếu
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Phạm Đình Huệ

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 05 - 9 - 1954
- Quê quán : Xã Hưng Nhân - Hưng Nguyên - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Khối 14 - Phường Lê Lợi - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

- 1976 - 1992 : Trưởng phòng Nhân sự tiền lương - Nhà máy CT 65.
- 1992 - 2001: Trưởng Ban kế hoạch, Trưởng phòng tổ chức nhân chính. Trưởng phòng kế hoạch Công ty CP XD&ĐT 492.
- 2001 đến nay: Phó Giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492

- Số cổ phần nắm giữ: 13.570 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,49% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Tăng Bảo

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08 - 12 - 1957
- Quê quán : Phú Lễ - Quảng Điền - Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : Khối 9 - Phường Đội Cung - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Máy xây dựng
- Quá trình công tác:
 - 1980 - 1983 : Bộ đội Binh đoàn Trường Sơn
 - 1983 - 1985 : Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp F19 - Liên hiệp giao thông 4
 - 1985 - 1989 : Cán bộ Phòng Khoa học kỹ thuật - Liên hiệp giao thông 4
 - 1989 - 1999 : Trưởng phòng vật tư thiết bị Công ty 473 - Cienco 4
 - 1999 đến nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492.
- Số cổ phần nắm giữ: 14.145 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,51% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Anh Tuấn

- Chức vụ : Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25 - 11 - 1980
- Quê quán : Hậu Lộc - Can Lộc - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Khối 14 - Phường Lê Lợi - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng Cầu đường
- Quá trình công tác:
 - 2005 - 01/2013 : Kỹ viên thuật, Đội trưởng ĐCT 6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 01/2013 nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492.
- Số cổ phần nắm giữ: 10.510 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,38% VDL
- Những người có liên quan: không có

- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Thị Vân

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Kế toán trưởng
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 25 - 07 - 1962
- Quê quán : Thuận Thiện - Can Lộc - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Khối 12 phường Trung Đô - Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 11/1985 - 06/1992: Cán bộ kế toán công ty 479
 - 06/1992 - 10/2005: Là kế toán tổng hợp, phó phòng TC-KT Công ty CP XD&ĐT 492.
 - 10/2005 - nay: Trưởng phòng TC-KT Công ty CP XD&ĐT 492.
- Số cổ phần nắm giữ: 12.650 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,46% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Ngày 27/01/2013 ông Nguyễn Anh Tuấn được bổ nhiệm làm Phó giám đốc;

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách đối với người lao động.

Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2013 là 450 người, cụ thể:

Phân theo trình độ người lao động:

- Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học : 96 người
- Cán bộ có trình độ cao đẳng và trung cấp : 43 người
- Công nhân và công nhân kỹ thuật : 233 người
- Lao động phổ thông : 78 người

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp và các chính sách khác đối với người lao động

❖ *Chính sách đào tạo*

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành nghề. Công ty luôn thực hiện việc đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động. Luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

- Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham

gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước.

❖ *Chính sách lương*

Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

❖ *Chính sách thưởng*

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

❖ *Các chế độ chính sách khác đối với người lao động*

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Bộ luật Lao động, nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể. Chế độ bảo hiểm xã hội của công ty bao gồm đầy đủ ba chế độ: ốm đau, thai sản và tai nạn lao động. Công ty đặc biệt quan tâm đến việc hiếu, hỷ cho CBCNV lao động trong Công ty.

Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty có chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết; cụ thể:

- Các chế độ chống nóng, chống độc hại cho công nhân, lao động phải làm việc trong điều kiện độc hại. Công tác an toàn, bảo hộ lao động được quan tâm đúng mức, đúng chế độ Nhà nước quy định, trang cấp bảo hộ lao động và khám sức khỏe định kỳ, huấn luyện an toàn;

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên nhân ngày quốc tế phụ nữ 8/3; ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; cưới hỏi; ngày lễ tết (tết Dương lịch, tết Nguyên đán, 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, Quốc khánh 2/9);

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên trong Công ty đã có thời gian tham gia lực lượng vũ trang nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12;

- Tổ chức cho các cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát, du lịch hàng năm;

- Tổ chức vui chơi và tặng quà cho các cháu là con của cán bộ công nhân viên trong Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, rằm trung thu;

- Tặng quà cho các cháu đạt thành tích cao trong học tập.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư dự án: Khu thương mại, dịch vụ gắn với nhà ở và trụ sở làm việc tại 198 - Trường Chinh - Tp Vinh - tỉnh Nghệ An.

Năm 2013 diễn biến thị trường bất động sản không tốt; việc tạm dừng triển khai dự án thực hiện chuyển đổi quy hoạch là phù hợp, tuy nhiên thủ tục chuyển đổi còn quá chậm.

b. Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	Tỷ lệ % 2013/2012
Tổng giá trị tài sản	233.133.824.357	215.599.852.678	108%
Doanh thu thuần	407.699.248.049	303.991.112.702	134%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.653.951.486	6.370.879.121	120%
Lợi nhuận khác	531.680.604	-660.986.331	181%
Lợi nhuận trước thuế	8.185.632.090	5.709.892.790	143%
Lợi nhuận sau thuế	6.139.224.066	4.760.235.526	129%
Tỷ lệ trả cổ tức	Dự kiến 15%	15%	100%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	Ghi chú
1. Chỉ số về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,26	1,01	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,76	0,54	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,83	0,84	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,94	5,39	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,94	3,34	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,75	1,41	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,16	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	0,02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.759.924 cổ phiếu (là cổ phần tự do chuyển nhượng)

Tổng số cổ phiếu quỹ: 76 cổ phiếu

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)

b. Cơ cấu cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 02/01/2014:

- Cổ đông trong nước:

Cá nhân: 409 cổ đông, nắm giữ 1.325.422 cổ phiếu, chiếm 48% vốn điều lệ, trong đó có 02 cổ đông lớn, nắm giữ 399.151 cổ phiếu, chiếm 14,5% vốn điều lệ

Tổ chức: 25 cổ đông, nắm giữ 1.412.346 cổ phiếu, chiếm 51,2% vốn điều lệ, trong đó có 01 cổ đông lớn, nắm giữ 1.404.587 cổ phiếu, chiếm 50,9% vốn điều lệ

- Cổ đông nước ngoài:

Cá nhân: 13 cổ đông, nắm giữ 19.432 cổ phiếu, chiếm 0,7 % vốn điều lệ

Tổ chức: 02 cổ đông, nắm giữ 2.800 cổ phiếu, chiếm 0,1 % vốn điều lệ

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/4/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Công ty đã hoàn thành việc phát hành 360.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2012, tăng vốn điều lệ từ 24 tỷ đồng lên 27,6 tỷ đồng

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: công ty mua lại 76 cổ phiếu lẻ làm cổ phiếu quỹ khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2012.

e. Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Công tác tìm kiếm việc làm:

Trong năm qua đã đáp ứng đủ việc làm và chuyển sang năm 2013 với giá trị hợp đồng đã ký để thực hiện trong năm 2013 và các năm tiếp theo là: 620 tỷ đồng. Các công trình Công ty trúng thầu đều có giá hợp lý, có nguồn vốn rõ ràng, thanh toán đúng kỳ hạn, có điều chỉnh giá và tạm ứng theo quy định.

b. Công tác điều hành SXKD và kết quả thực hiện một số công trình trọng điểm trong năm 2013:

Đặc biệt chú trọng điều hành sản xuất các dự án của Tổng Công ty, tập trung điều hành tốt các công trình đang thi công nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, Từng bước xây dựng để khẳng định thương hiệu C92. Cụ thể tình hình thực hiện tiến độ các dự án đến 31/12/2013 như sau:

Cầu Sông Hồng (Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 19,809/104,5 tỷ đồng): Công trình đã hoàn thành.

Cầu Pá Mô (Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 44,499/103,5 tỷ đồng) đã thi công:

+ Đền giằng ngang dưới thân trụ T1 (đền đốt S5 trụ T1 - Hiện nay đã xong đốt.....);

+ Xong cọc khoan nhồi M0 M0 (5/5 cọc-Hiện nay đã thi công xong M0).

Cầu Đông Trù (Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 46,913/199,91 tỷ đồng):
Công trình đã hoàn thành

Dự án Gói 5 Nội Bài - Nhật Tân (Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 29,777/37,32 tỷ đồng), đã thi công:

+ 25/25 đót công hộp (3*3)m;

+ 4/5 khối dầm đỡ tại chỗ (K1L, K2L, K3L, K4L Liên 2).

+ Thi công xong 54m/289m/5 Khối dầm gờ lan can.

Các cầu trên Gói 3 Quốc lộ 5: Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 54,557/68,5 tỷ đồng, Dự án cầu trên QL5 đã hoàn thành.

Cầu Nghèn: Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 64,882 /65,0 tỷ đồng): Công trình đã cơ bản hoàn thành.

Cầu Hòa Phước: Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 57,407/81,6 tỷ đồng) đã thi công:

+ Xong Cầu phía Hạ lưu; (Hiện nay đã hoàn thành bàn giao)

Cầu Kỳ Lam: Đang tiến hành khoan cọc đầu tiên.

Dự án Long Thành - Dầu Dây (Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 36,839/90,61 tỷ đồng) đã thi công xong:

+ Trụ P9, P10, P11, P12; (Hiện nay đã thi công.....

+ Khối dầm K1L; đổ bê tông đợt 1 khối K2L(Hiện nay đã thi công.....

Cầu Thới An (Giá trị sản lượng năm 2013 đạt: 66,146 /124,0 tỷ đồng) Cầu chính đã cơ bản hoàn thành, phần còn lại là thi công 4 nhịp dẫn I33m.

Cầu Nguyệt Viên: Giá trị sản lượng 2013 đạt 8,663/24,5 tỷ đồng. Đã thi công xong 4/8 cọc khoan nhồi đường kính 2.0m.(Hiện nay đã thi công xong)

Dự án Chung cư thương mại: Đã hoàn thành hệ thống đường nội bộ giai đoạn 1; đang thực hiện bước chuyển đổi quy hoạch.

Công tác điều hành sản xuất các dự án luôn đáp ứng yêu cầu tiến độ, chất lượng theo yêu cầu hợp đồng ký kết.

c. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, công nghệ:

Công tác kỹ thuật luôn được chú trọng, công trình hoàn thành đều có tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm, soạn thảo và lưu trữ Hồ sơ văn bản theo đúng quy trình. Công tác quản lý kỹ thuật được áp dụng theo hệ thống ISO từ công ty đến cấp đội.

d. Công tác quản lý vật tư, thiết bị:

Công tác quản lý Vật tư thiết bị được đặc biệt quan tâm, tất cả các thiết bị nhất là thiết bị đặc chủng đều được bố trí thợ vận hành đã qua đào tạo đúng chuyên ngành và có năng lực. Công ty trả phụ cấp trách nhiệm cho tất cả các thợ vận hành quản lý thiết bị. Các loại thiết bị được mở sổ theo dõi thời gian hoạt động, kế hoạch vào cấp, trung tu, đại tu.v.v...theo đúng quy trình kỹ thuật. Tuy nhiên bên cạnh những mặt làm được còn một số hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới, đó là: việc sửa chữa thường xuyên, thay dầu máy các thiết bị có lúc còn xem nhẹ, việc huy động thiết bị từ công trường này đến công trường khác có lúc còn chậm gây ách tắc sản xuất, việc bảo quản một số thiết bị nhỏ chuyên dùng chưa được chú trọng.

e. Công tác thanh toán, thu hồi công nợ.

Công tác thanh toán và thu hồi vốn các hạng mục hoàn thành được chú trọng, có sự tập trung chỉ đạo và thực hiện đồng bộ từ lãnh đạo, phòng ban chuyên môn đến Đội sản xuất, do vậy công tác nghiệm thu thanh toán được thực hiện kịp thời trên các dự án.

Thực hiện tốt công tác bù giá ở các dự án cầu Phù Đổng, cầu Thủ Biên, cầu Xà No, quốc lộ 57.

Công tác thanh toán các hạng mục hoàn thành mới được chú trọng nên đạt được kết quả tốt. Các dự án Công ty thi công đều thanh toán đạt 90 % giá trị sản lượng trở lên do vậy đã chủ động trong việc quay vòng vốn.

f. Công tác quản lý tài chính:

Công tác quản lý cho vay vốn sản xuất giữa Đội và Công ty thực hiện đúng quy trình, giảm nợ đúng quy chế, đúng mục đích và nguyên tắc quy định của nhà nước về quản lý tài chính.

g. Công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, đào tạo, thực hiện chế độ:

Từng bước đổi mới công tác cán bộ, kết hợp đồng bộ trong việc đào tạo cán bộ trẻ và sử dụng đối tượng cán bộ có bề dày kinh nghiệm trong công tác quản lý điều hành sản xuất.

Chú trọng việc thu hút ưu tiên tuyển dụng các kỹ sư, công nhân kỹ thuật có chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực kinh doanh của Công ty, do có chính sách phù hợp nhất là vấn đề việc làm và thu nhập nên trong năm Công ty đã tuyển dụng được 07 kỹ sư xây dựng cầu đường, 32 công nhân kỹ thuật.

Các chế độ chính sách cho người lao động thường xuyên được quan tâm đúng mức, tiền lương không chậm quá 2 tháng, chế độ bảo hiểm xã hội của người lao động được giải quyết theo đúng quy định hiện hành. Với sự quan tâm đúng mức của Công ty do vậy CBCNV luôn an tâm phấn khởi tích cực lao động sản xuất do vậy Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra trong năm.

h. Công tác quản lý, khoán và thanh toán cấp đội: Đã triển khai công tác giao khoán nội bộ đến tận tổ đội sản xuất, tuy nhiên việc triển khai cho những dự án mới còn chậm so với yêu cầu đề ra.

i. Công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường: Thực hiện chủ trương của công ty luôn coi trọng công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường cụ thể như sau:

- Ban hành quy chế về an toàn lao động và vệ sinh môi trường;
- Thành lập Ban an toàn Công ty và mạng lưới an toàn viên ở đội sản xuất;
- Lập biện pháp an toàn trong quá trình thi công vào biện pháp thi công được duyệt;
- Kiểm tra định kỳ và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn lao động, vệ sinh môi trường của các công trình đang thi công;
- Tổ chức tập huấn công tác an toàn cho cán bộ, công nhân thi công tại công trình;

- Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động đầy đủ, kịp thời.
- Thường xuyên chỉ đạo, nhắc nhở đội sản xuất về đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

c. Những tiến bộ công ty trong năm 2013: Đã rà soát, ban hành được các quy chế phù hợp với doanh nghiệp để thực hiện tốt công tác quản trị và tạo điều kiện tốt nhất cán bộ quản lý các cấp thực hiện; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, ứng dụng kỹ thuật mới vào các dự án; thực hiện tốt việc tìm kiếm việc làm, công tác điều hành sản xuất trên các công trình đúng tiến độ- chất lượng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Cơ cấu tài sản của Công ty những năm qua không có sự thay đổi đáng kể. Tài sản ngắn hạn chiếm 84% tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm 16% tổng tài sản. Trong tài sản ngắn hạn thì các khoản phải thu và hàng tồn kho chiếm 94%.

Năm 2013 không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả chiếm 83% tổng nguồn vốn, vốn chủ sở hữu chiếm 17% tổng nguồn vốn.

Năm 2013 không có nợ phải trả quá hạn, không có biến động lớn về các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Ban hành quy định định biên trong công ty; trên cơ sở đó đã bổ nhiệm thêm 01 phó giám đốc, thực hiện tốt luân chuyển cán bộ trong công ty một cách phù hợp, và tiếp nhận được cán bộ có chất lượng cao.

Đang xây dựng việc thực hiện ISO 9001- 2008.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xây dựng chiến lược tìm kiếm việc làm, thực hiện tốt bước chuyển đổi dự án bất động sản; đầu tư khoa học và công nghệ; tăng cường công tác quản trị, quản lý, điều hành dự án; thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, công tác tuyển dụng. Phân đầu đến năm 2015 đạt sản lượng: 480 tỷ đồng, doanh thu đạt > 450 tỷ đồng, lợi nhuận tăng trưởng 15%-20%/ năm, thu nhập người lao động tăng 20%-30% năm.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a. Về công tác tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty:

- Trong năm qua về tổ chức không có sự biến động trong ban lãnh đạo HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát. Với cơ cấu hiện nay về tổ chức đáp ứng được công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu công ty đề ra.

- Đã lãnh đạo, thực hiện kiện toàn bộ máy quản lý, bổ nhiệm và điều động cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu sản xuất.

b. Công tác xây dựng và ban hành các quy chế, quy định quản trị:

Thực hiện quy định quản trị doanh nghiệp, năm 2013 HĐQT đã xây dựng, hoàn thiện và ban hành Điều lệ mới, các quy chế và quy định kịp thời;

Đã phê duyệt các kế hoạch SXKD quý, năm; các quyết định đầu tư, kế hoạch vay vốn, quỹ tiền lương để Giám đốc triển khai và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo công tác lập kế hoạch SXKD năm 2013 trình ĐHĐCĐ;

Các quy chế, quy định đã được xây dựng theo đúng trình tự, được các thành viên HĐQT, cán bộ chủ chốt tham gia góp ý, nội dung tuân theo quy định của pháp luật và được vận dụng phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty. Các quy chế, quy định này đã tác động tốt đến công tác điều hành và quản trị chung doanh nghiệp.

c. Công tác lãnh đạo SXKD:

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện mục tiêu tiến độ các công trình, công tác doanh thu, thu hồi vốn, huy động vốn, công nợ, công tác kiểm kê cuối năm, công tác quản lý thiết bị, xử lý các công việc quyết liệt, mang lại hiệu quả thiết thực, toàn diện trên các mặt trong năm 2013 và tạo được tiền đề cho sự phát triển trong các năm tiếp theo.

- Đã tăng cường chỉ đạo đối với các công trình thi công, thực hiện công tác giao khoán nội bộ, công tác thanh toán, kiểm soát về chất lượng, an toàn lao động. Công tác quản lý tài chính được chặt chẽ, quan hệ tín dụng linh hoạt, được mở rộng đã mang lại hiệu quả đáp ứng được vốn sản xuất, trả nợ đúng hạn.

+ Công tác đầu tư :

- Công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/4/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Công ty đã hoàn thành việc phát hành 360.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2012, tăng vốn điều lệ từ 24 tỷ đồng lên 27,6 tỷ đồng.

- Thực hiện dự án Khu thương mại, dịch vụ gắn với nhà ở và trụ sở làm việc của công ty: Năm 2013 diễn biến thị trường bất động sản không tốt; việc tạm dừng triển khai dự án thực hiện chuyển đổi quy hoạch là phù hợp, tuy nhiên thủ tục chuyển đổi còn quá chậm.

- Về dự án đầu tư thiết bị- công nghệ năm 2013:

Năm 2013, HĐQT đã phê duyệt dự án đầu tư thiết bị 15,4 tỷ đồng, đã thực hiện được với giá trị 4,744 tỷ đồng.

d. Về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT:

- Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, HĐQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ này một cách có hiệu quả thiết thực: tất cả các phiên họp, đều yêu cầu Giám đốc và cán bộ quản lý có liên quan báo cáo kết quả SXKD, điều hành công ty từng giai đoạn;

- HĐQT đã phê duyệt đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2013;

- Đã thành lập Hội đồng kiểm kê, giám sát và kiểm kê toàn bộ tài sản công ty để phục vụ quyết toán và đánh giá giá trị doanh nghiệp đến thời điểm 31/12/2013;

- Giám sát việc thực hiện các dự án, các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Thông qua kiểm tra, kiểm kê tài sản, kiểm soát nội bộ, các bộ phận, đơn vị trực thuộc, giúp cho HĐQT xem xét được tính hợp lý việc sử dụng các nguồn lực, tài sản, vốn,

nhân lực phục vụ các hoạt động kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

- HĐQT đã thực hiện các biện pháp để kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính, số liệu đầu vào, quá trình thực hiện của các dự án, quyết toán công trình, thông tin kinh tế và các báo cáo khác, nhằm sớm phát hiện những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành, từng bước thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán NN, điều lệ và quy chế công ty.

- HĐQT đã phối hợp cùng kiểm toán trong việc kiểm tra định kỳ báo cáo tài chính bán niên, kết thúc năm tài chính.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Trong năm qua Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ; quy chế, quy định của HĐQT; đã điều hành thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng thường niên năm 2012. Bên cạnh vẫn có chỉ tiêu chưa đạt.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kế hoạch năm 2014 của công ty được xây dựng trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển, các nguồn lực hiện có và khả năng thu hút, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường. Trên cơ sở các hợp đồng thi công chuyển tiếp, dự án bất động sản đang triển khai, khả năng khai thác thị trường, HĐQT xây dựng kế hoạch năm 2014 cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu chính năm 2014:

- + Giá trị sản lượng: : 460 tỷ đồng;
- + Doanh thu : 420 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế : 8,8 tỷ đồng;
- + Thu nhập bình quân người lao động $\geq 9.000.000$ đồng/người/tháng;
- + Tỷ lệ trả cổ tức $\geq 12\%$ /năm/mệnh giá;
- + Thực hiện đầu tư thiết bị - công nghệ: giá trị đầu tư 18,040 tỷ đồng;
- + Tăng vốn điều lệ công ty từ 27,6 tỷ đồng lên 53,129 tỷ đồng;
- + Phân đầu cổ phiếu nằm trong top 50 ngành xây dựng
- + Phân đầu không để tai nạn lao động nặng trở lên xảy ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
1	Trần Bảo Thành	Chủ tịch HĐQT	24.048	Thành viên độc lập không điều hành
2	Nguyễn Anh Hưng	Phó chủ tịch HĐQT	56.954	
3	Phạm Đình Huệ	Ủy viên HĐQT	13.570	
4	Nguyễn Tăng Bảo	Ủy viên HĐQT	14.145	
5	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	12.650	

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2013, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và ban hành các nghị quyết và quyết định theo thẩm quyền.

- Nội dung các cuộc họp HĐQT đã được chuẩn bị chu đáo, có trọng tâm, các Nghị quyết được xây dựng trên nguyên tắc tập thể đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên, bảo đảm thẩm quyền, đúng quy định của điều lệ công ty và quy phạm pháp luật; đồng thời phù hợp với các định hướng của HĐTV Công ty mẹ (CIENCO4), các nghị quyết cấp uỷ Đảng. Sau khi ban hành nghị quyết, HĐQT đã phân công các uỷ viên đôn đốc thực hiện nên mang lại hiệu quả, nâng cao trách nhiệm, thẩm quyền của HĐQT trong quá trình quản trị và giám sát doanh nghiệp.

- Các thành viên HĐQT đã hoàn thành chức trách của mình theo nhiệm vụ đã được phân công, đúng Điều lệ, tạo điều kiện tốt nhất để Giám đốc thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT; song vẫn còn một số cán bộ quản lý chưa thực hiện việc nắm giữ cổ phiếu đúng tỷ lệ quy định.

Các nghị quyết và quyết định của HĐQT :

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	05/QĐ-HĐQT	26/01/2013	Bổ nhiệm ông Trần anh Đức giữ chức vụ Quyền Đội trưởng Đội công trình 2
2	06/QĐ-HĐQT	26/01/2013	Cách chức Đội trưởng Đội công trình 2 đối với ông Nguyễn Đình Trung
3	07/QĐ-HĐQT	27/01/2013	Bổ nhiệm ông Nguyễn Anh Tuấn giữ chức vụ Phó giám đốc
4	08/QĐ-HĐQT	27/01/2013	Bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Chiến giữ chức vụ Quyền Đội trưởng Đội công trình 6
5	24/NQ-HĐQT	05/04/2013	Chi thưởng cho Ban điều hành quản lý công ty năm 2012
6	29/NQ-HĐQT	22/04/2013	Phê duyệt dự án “Đầu tư thiết bị thi công năm 2013”
7	30/QĐ-HĐQT	06/05/2013	Giao nhiệm vụ cho Giám đốc điều hành
8	33/QĐ-HĐQT	31/05/2013	Bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Thông giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật
9	38/QĐ-HĐQT	31/05/2013	Miễn nhiệm chức vụ Phó phòng Kỹ thuật đối với ông Phan Đăng Tạo
10	39/NQ-HĐQT	31/05/2013	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2013
11	40/NQ-HĐQT	31/05/2013	Phê duyệt nhà thầu cung cấp cần cẩu bánh xích KOBELCO 7055
12	43/NQ-HĐQT	12/06/2013	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ khi thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2012
13	44/QĐ-HĐQT	01/07/2013	Phê duyệt thanh lý, nhượng bán TSCĐ
14	49/NQ-HĐQT	25/07/2013	Phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm 2013
15	58/NQ-HĐQT	16/10/2013	Thông nhất kế hoạch SXKD quý 4 năm 2013

16	59/QĐ-HĐQT	16/10/2013	Thông nhất nâng lương cho cán bộ
17	62/QĐ-HĐQT	24/10/2013	Ban hành Bộ định mức giao khoán nội bộ
18	67/QĐ-HĐQT	17/12/2013	Thông nhất triệu tập ĐHĐCĐ bất thường ngày 17/01/2014
19	69/QĐ-HĐQT	17/12/2013	Thành lập HĐ kiểm kê và đánh giá tài sản Công ty ngày 01/01/2014
20	70/QĐ-HĐQT	17/12/2013	Thông nhất đổi tên Đội thi công cơ giới thành Đội công trình 1 kể từ 01/01/2014
21	71/QĐ-HĐQT	17/12/2013	Thông nhất sáp nhập Bộ phận khoan vào Đội công trình 2 kể từ 01/01/2014
22	72/QĐ-HĐQT	18/12/2013	Bổ nhiệm ông Vũ Quang Thành giữ chức vụ Đội trưởng Đội công trình 2
23	74/QĐ-HĐQT	18/12/2013	Bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Chiến giữ chức vụ Đội trưởng Đội công trình 6
24	75/QĐ-HĐQT	18/12/2013	Bổ nhiệm ông Võ Đình Việt giữ chức vụ Đội trưởng Đội công trình 7
25	77/QĐ-HĐQT	18/12/2013	Bổ nhiệm lại cán bộ
26	78/QĐ-HĐQT	18/12/2013	Thông nhất nâng lương cho cán bộ

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Đã tham gia xây dựng ban hành các quy chế, quy định công ty; thực hiện công tác giám sát định kỳ và kiểm tra công tác kiểm kê cuối năm. Thực hiện quyền một cách cẩn trọng và trách nhiệm trong việc tham gia các ý kiến trong công tác điều hành của giám đốc, cán bộ quản lý; công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ; chỉ đạo cán bộ quản lý thực hiện tốt Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT.

Dự thảo xây dựng chương trình hoạt động của HĐQT quý, 6 tháng và trong năm, các chương trình họp của HĐQT.

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Ông Trần Bảo Thành - Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Anh Hưng - Giám đốc điều hành
- Bà Nguyễn Thị Vân - Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Nông	Trưởng ban kiểm soát	5.750	
2	Nguyễn Đình Lục	UV Ban kiểm soát	13.754	
3	Nguyễn Cảnh Tùng	UV Ban kiểm soát	11.615	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT khi được mời;
- Thẩm tra bản báo cáo SXKD ba tháng, sáu tháng, một năm; báo cáo tài chính quý, sáu tháng, thẩm định báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty; cùng với báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo sản xuất kinh doanh của Giám đốc, báo cáo tài chính của Phòng Tài chính kế toán trong năm 2013 để các bản báo cáo đảm bảo tính trung thực;
- Ban kiểm soát đã tham gia giám sát, kiểm tra cùng các bộ phận chuyên môn; kiểm tra sổ sách và các tài liệu về: Hồ sơ kỹ thuật, hợp đồng kinh tế, công tác quản lý thiết bị, vật tư thi công, vật tư luận chuyển, vật tư tồn kho, điều hành sản xuất ở các đội và trụ sở công ty;
- Trong năm qua đã tham gia làm việc cùng đoàn Kiểm toán kiểm tra báo cáo tài chính Công ty năm 2013;
- Trong năm qua các thành viên của BKS thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình đúng Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Trong công tác luôn trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty, Cổ đông và Nhà đầu tư. Trong năm không có thành viên nào của BKS vi phạm Điều lệ và quy định của pháp luật Nhà nước; không có cổ đông nào khiếu kiện trong việc đầu tư và hoạt động của C92.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
1	Trần Bảo Thành	Chủ tịch HĐQT	348.640.000
2	Nguyễn Anh Hưng	Phó chủ tịch HĐQT	343.870.000
3	Phạm Đình Huệ	Ủy viên HĐQT	271.311.000
4	Nguyễn Tăng Bảo	Ủy viên HĐQT	271.311.000
5	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	265.542.000
6	Nguyễn Anh Tuấn	Phó giám đốc	221.721.000
7	Nguyễn Đình Nông	Trưởng ban kiểm soát	147.131.000
8	Nguyễn Đình Lục	UV Ban kiểm soát	246.792.000
9	Nguyễn Cảnh Tùng	UV Ban kiểm soát	132.800.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm:

- Ông Nguyễn Anh Hưng - Giám đốc điều hành đã mua 2.300 cổ phiếu
- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Phó giám đốc đã mua 2.000 cổ phiếu

c. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số vấn đề chưa thực hiện tốt các quy định quản trị của công ty:

- + Công tác khoán, quyết toán còn chậm so với tiến độ yêu cầu.
- + Công tác quản lý vật tư luân chuyển, thiết bị có những có những lúc chưa tốt.
- + Công tác định biên cấp đội chưa thực hiện đúng quy chế.

Nguyên nhân: Về công tác vật tư luân chuyển, thiết bị cán bộ sửa chữa có tay nghề cao còn thiếu, cán bộ phụ trách có lúc chưa sâu sát, cán bộ chuyên trách đôi lúc vẫn chưa tận trọng trong công việc.

Về công tác khoán, quyết toán, cán bộ thực hiện chuyên môn chưa sâu, cán bộ phụ trách chưa sâu sát, bên cạnh công tác khoán, quyết toán khoán liên quan đến nhiều phòng ban, tâm lý cán bộ đội sợ trách nhiệm, có cán bộ đội còn thiếu về kinh nghiệm quản lý.

Về công tác định biên cấp đội, việc chỉ đạo của cán bộ quản lý chưa quyết liệt. Bên cạnh HĐQT chưa ban hành được biện pháp xử lý để nâng cao hiệu lực quản trị.

Giải pháp: Tăng cường công tác chỉ đạo các cấp quản lý, đội sản xuất thực hiện tốt các quy định đề ra; rà soát và hoàn thiện quy chế tuyển dụng, đánh giá cán bộ một cách thiết thực hơn; thực hiện nghiêm khắc việc CBCNV, cán bộ quản lý vi phạm quy chế và điều lệ ban hành.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: "...Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính." -

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: có chi tiết BCTC đính kèm.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Bảo Thành